

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói số 01: Mua vật tư tiêu hao dùng chung.
- Địa điểm thực hiện: Số 229 Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Phòng.
- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng. .
- Phương thức đấu thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và nguồn thu khác.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1 Yêu cầu chung

Hàng hóa chào thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, mới 100%. Nhà thầu phải nêu rõ ký, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) và xuất xứ của hàng hóa.

Tài liệu phải được thể hiện bằng tiếng Việt (*các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định*).

Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa phải là bản gốc hoặc bản sao có chứng thực.

- Tài liệu chứng minh hàng hóa dự thầu phù hợp yêu cầu kỹ thuật: catalog, hướng dẫn sử dụng, mô tả kỹ thuật, mẫu nhãn/bao bì, hình ảnh sản phẩm hoặc các tài liệu khác tương đương.

- Cam kết giao hàng thành nhiều đợt theo yêu cầu của chủ đầu tư; Cam kết giao hàng trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư.

- Cam kết có mặt xử lý sự cố trong vòng 24 giờ khi được thông báo của Chủ đầu tư.

- Cam kết: Thời hạn sử dụng của hàng hóa tính từ thời điểm bàn giao đưa vào sử dụng:

+ Tối thiểu còn ≥ 30 tháng đối với các mặt hàng có hạn dùng từ 36 tháng trở lên.

+ Tối thiểu còn ≥ 18 tháng đối với các mặt hàng có hạn dùng từ 24 tháng đến dưới 36 tháng.

+ Tối thiểu còn ≥ 12 tháng đối với các mặt hàng có hạn dùng từ 18 tháng đến dưới 24 tháng.

+ Tối thiểu còn ≥ 6 tháng đối với các mặt hàng có hạn dùng từ 12 tháng đến dưới 18 tháng.

+ Tối thiểu còn ≥ 3 tháng đối với các mặt hàng có hạn dùng từ 6 tháng đến dưới 12 tháng.

+ Tối thiểu còn ≥ 2 tháng đối với các mặt hàng có hạn sử dụng từ 3 tháng đến dưới 6 tháng.

+ Tối thiểu còn ≥ 1 tháng đối với các mặt hàng có hạn sử dụng từ 2 tháng đến dưới 3 tháng

+ Đối với hàng hóa không ghi hạn sử dụng phải được sản xuất từ năm 2025 trở đi

2.2 Yêu cầu kỹ thuật

Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, ***nhà thầu có thể chào thầu những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.*** (Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thương hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu của E-HSMT). ***Nhà thầu có quyền chào Quy cách đóng gói khác, miễn sao đáp ứng được khối lượng sử dụng tối thiểu theo Hồ sơ mời thầu.***

- Nhà thầu phải có bảng đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu so sánh với yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (đính kèm file word/excel tại E-HSDT):

STT	Yêu cầu kỹ thuật của Hồ sơ mời thầu	Đáp ứng kỹ thuật của Hồ sơ dự thầu	Tài liệu kỹ thuật tham chiếu trong E-HSDT
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Mô tả hàng hóa của E-HSMT	Mô tả hàng hóa của E-HSDT (chi tiết đáp ứng từng mục)	Trang ... của Catalog/Tài liệu kỹ thuật ... thuộc E-HSDT

Chi tiết thông tin hàng hóa mời thầu:

STT	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật (Tương đương hoặc tối thiểu)	ĐVT	Số lượng kế hoạch	Số lượng tùy chọn mua thêm
1	Kim tùy sống 20G, 22G, 25G, 27G (Kim chọc dò, gậy tế tùy sống)	Kim chọc dò, gậy tế tùy sống mặt vát, có cánh cầm để kiểm soát tốt hơn, cho phép sử dụng tiện lợi. Đóng gói tối thiểu: 50 chiếc/ Hộp	Chiếc	550	
2	Lọ đựng bệnh phẩm vô khuẩn	Lọ nhựa đựng mẫu PP 50ml, có nắp, đường kính ngoài miệng lọ Ø 35mm, chiều cao lọ sau khi đập nắp là 65mm, dung tích ≤50ml, được tiệt trùng bằng khí E.O Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ Bịch	Cái	300	
3	Que tăm bông vô khuẩn	Vật liệu: Đầu viscose/cotton/nylon/polyester. Cán gỗ, ống nhựa PP, PE Thể tích mẫu: 0.15 ml Kích thước: 12*175 mm Tiệt trùng bằng EO Gas Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ túi	Cái	8.100	
4	Gạc mét	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton. Mật độ: 20x18 sợi/ inch. Trọng lượng 25-27 g/m ² . Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Quy cách: khổ 0.8m, 100 mét/ tệp, 1000 mét/ kiện - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ/CE/ GM/QCVN 01:2017/BCT. Đóng gói tối thiểu: 1000m/kiện	Mét	22.500	
5	Gạc cầu	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Mật độ: 20x18 sợi/	Gói	250	

		<p>inch. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Kích thước: F130 x 1 lớp vô trùng</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ/CE/ GM/QCVN 01:2017/BCT.</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 10cái/Gói</p>			
6	Bông y tế	<p>100% bông xơ tự nhiên có tính thấm hút tốt.</p> <p>Đóng gói tối thiểu 1 kg/ túi</p>	Kg	355	
7	Dây garo	<ul style="list-style-type: none"> • Sản phẩm được làm bằng thun, chất liệu cao su co giãn tốt. Có băng gai dính 2 đầu, miếng băng gai bền chắc, dễ thao tác. Sản phẩm có thể sử dụng lại nhiều lần. • Lực kéo đứt (độ bền kéo): ≥ 100 N • Độ giãn dài tương đối: $\geq 75\%$ • Khả năng bám dính của băng gai: ≥ 5 N • Độ bền miếng dán ≥ 100 lần • Mật độ đường may: ≥ 3 mũi / 1cm • Kích thước: 2,5cm (+,-0.5cm) x 30cm (+,- 2cm) <p>Dây garo được đóng trong nylon có thông tin sản phẩm</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 10cái/Gói</p>	Cái	130	
8	Miếng dán vết thương	<p>Kích thước: 19mm x 72mm. Đóng gói tối thiểu: 102 miếng/Hộp</p>	Hộp	344	
9	Bơm tiêm 1ml	<p>Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy.</p> <p>Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP.</p> <p>Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide</p>	Cái	73.300	

		(E.O). Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp			
10	Bơm tiêm 3ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp	Cái	7.000	
11	Bơm tiêm 5ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp	Cái	113.100	
12	Bơm tiêm 10ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp	Cái	55.700	
13	Bơm tiêm 20ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 50 cái/ hộp	Cái	14.550	
14	Bơm tiêm 50ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 25 cái/ hộp	Cái	1.800	
15	Bơm tiêm 50ml cho ăn	Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Vô trùng - Không độc – Không buốt - Không gây sốt. Đóng gói tối thiểu: 25 cái/ hộp	Cái	1.150	
16	Xốp cầm máu	Thích hợp dùng để chăm sóc vết thương trên bề mặt cơ thể con người. Kích thước: 20x20mm Đóng gói tối thiểu: 60 miếng/Hộp	Hộp	60	
17	Kim cánh bướm	Dây dẫn: Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử	Cái	16.500	

		<p>dụng. Dây dài 300mm ; Cỡ kim 23G x 3/4", 25G x 3/4" và các cỡ khác theo yêu cầu. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp</p>			
18	Kim luồn các số 18G, 20G, 22G, 24G	<ul style="list-style-type: none"> - Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau. - Kim có ống chụp bảo vệ khi chưa sử dụng. - Ống catheter làm từ chất liệu PTFE nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau. - Kim có công bơm thuốc bổ xung, nắp đập bật dễ dàng. - Khoang báo máu thiết kế trong xuất giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven . - Khử trùng bằng khí EO(Ethylene Oxide). - Thời gian lưu kim 96 giờ. - 18G; Ø (1,3 x 45) mm; Flow/ Rate 85ml/ min. - 20G; Ø (1,1 x 32) mm; Flow/ Rate 55ml/ min. - 22G; Ø (0,9 x 25) mm; Flow/ Rate 33ml/ min. - 24G; Ø (0,7 x 19) mm; Flow/ Rate 18ml/ min. <p>Đóng gói tối thiểu: 100 cái/Hộp</p>	Cái	17.700	
19	Kim lấy thuốc các số 18G; 20G; 23G	<p>Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, có nắp chụp bảo vệ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone.</p> <p>Độc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế. Đóng gói trong túi riêng, không có độc tố và chất gây sốt, không DEHP (có phiếu phân tích chất lượng).</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp</p>	Cái	46.700	
20	Dây truyền dịch	<p>Dây dẫn: Dài 1500mm, được làm từ nhựa nguyên sinh PVC tráng silicon có độ đàn hồi cao.</p> <p>Chứng nhận đạt không có chất gây tan huyết. Có công tiêm thuốc chữ Y.</p>	Bộ	53.700	

		<p>Đầu nối kim có thiết kế khóa vặn để khóa chặt kim (Luer lock). Van thoát khí (van lọc khí): Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, có thiết kế màng lọc khuẩn 0.2µm vô khuẩn. Bầu đệm giọt dung tích ≥ 8.5ml. Đường kính ngoài 14.2mm - 14.5mm. Dài 45mm, có thành dày đều: 0.9mm. Có màng lọc dịch 15µm. Kim 2 cánh bướm 23G. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 bộ/ túi</p>			
21	Dây truyền máu	<p>Dây dài 180cm, màng lọc đúng tiêu chuẩn kích thước nhỏ nhất 175 µm, lớn nhất 210 µm. Tốc độ dòng chảy: 20 giọt/mL. Có kim truyền không cánh cỡ 18G, thành mỏng, phủ silicon, độc kim trong suốt. Tiệt trùng bằng khí EO. Nước sản xuất tại G7</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 bộ/ túi</p>	Bộ	150	
22	Băng dính lụa 1,25cm x 5m	<p>Keo Oxyd kẽm không dùng dung môi.</p> <p>Băng thông thoáng, dễ xé, dùng băng các vết thương trong phẫu thuật, để có định catheter, kim truyền, ..., dụng cụ y khoa.</p> <p>Kích thước: 1,25cm x 5m.</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 01 cuộn/Hộp</p>	Cuộn	6.275	
23	Băng dính lụa 2,5cm x 5m	<p>Keo Oxyd kẽm không dùng dung môi.</p> <p>Băng thông thoáng, dễ xé, dùng băng các vết thương trong phẫu thuật, để có định catheter, kim truyền, ..., dụng cụ y khoa.</p> <p>Kích thước: 2,5 x 5m</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 01 cuộn/Hộp</p>	Cuộn	420	
24	Ba chạc không dây nối	<p>Khóa làm bằng chất liệu Polycarbonate, Polyethylene, ABS chất lượng cao dùng trong y tế, không độc hại, gây sốt.</p> <p>Chạc 3 nòng trong trơn nhẵn đảm bảo dòng chảy, dễ tháo lắp, không rỉ nước. Có khả năng chịu nứt, gãy, cho áp suất lên tới 4 bars (60 psi)</p> <p>Đầu nối khóa ren (xoay Luer lock) với một khóa chính và hai khóa phụ, giúp kết nối chặt chẽ và nhanh chóng.</p> <p>Sản phẩm được tiệt trùng từng cái</p>	Cái	680	

		bằng EO. Đóng gói tối thiểu: 50 cái/Túi			
25	Ba chạc có dây nối	Loại có dây nối 25cm. Sản phẩm tiệt trùng bằng khí EO. Đầu nối khóa ren với một khóa chính và hai khóa phụ, Xoay 360 độ không giới hạn. Thân khóa bằng chất liệu Polycarbonate. Đóng gói tối thiểu: 50 cái/Túi	Cái	200	
26	Băng cuộn y tế 7cm x 2,5m	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ/CE/ GM/QCVN 01:2017/BCT. Đóng gói tối thiểu: 25 cái/Túi	Cuộn	500	
27	Cồn 70 độ	Cồn y tế Ethanol 70°. - Hàm lượng Etanol ở 20°C: 70,7% - Hàm lượng aldehyd, tính theo mg acetaldehyd/ lít cồn 100°: 2,25mg/l - Hình thức: Dung dịch trong, không màu đóng trong chai nhựa kín, có mùi cồn đặc trưng Đóng gói tối thiểu: 500ml/ chai	Chai	2.608	
28	Cồn 90 độ	Cồn y tế Ethanol 90°. - Hàm lượng Etanol ở 20°C: 90,3% - Hàm lượng aldehyd, tính theo mg acetaldehyd/ lít cồn 100°: 1,5mg/l - Hình thức: Dung dịch trong, không màu đóng trong chai nhựa kín, có mùi cồn đặc trưng Đóng gói tối thiểu: 500ml/ chai	Chai	145	
29	Chỉ tan phẫu thuật tổng hợp vô trùng 6.0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 6/0 dài 45 cm, 2 kim đầu hình	Sợi	168	36

		thang dài 8mm, 1/4C. Đóng gói tối thiểu: 12 tép/Hộp			
30	Chỉ tan phẫu thuật tổng hợp vô trùng 1/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 1 dài 90cm, kim tròn đầu tròn 40mm, 1/2C. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/hộp	Sợi	132	36
31	Chỉ tan phẫu thuật tổng hợp vô trùng 2/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 2/0 dài 75cm, kim taper point plus 26mm, 1/2C. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/hộp	Sợi	132	36
32	Chỉ tan phẫu thuật tổng hợp vô trùng 3/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 3/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn 20mm, 1/2C. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/hộp	Sợi	312	72
33	Chỉ tan phẫu thuật tổng hợp vô trùng 4/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 4/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn 17mm, 1/2C. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/hộp	Sợi	408	96
34	Chỉ khâu phẫu thuật không tự tiêu liền kim vô trùng 3/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, kim làm bằng thép không gỉ phủ silicon. Đóng gói tối thiểu: 36 sợi/hộp	Sợi	648	144
35	Chỉ khâu phẫu thuật không tự tiêu liền kim vô trùng 4/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, kim làm bằng thép không gỉ phủ silicon. Đóng gói tối thiểu: 36 sợi/hộp	Sợi	648	144
36	Chỉ khâu phẫu thuật không tự tiêu liền kim vô trùng 5/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, kim làm bằng thép không gỉ phủ silicon. Đóng gói tối thiểu: 36 sợi/hộp	Sợi	360	72
37	Chỉ khâu phẫu thuật không tự tiêu liền kim vô trùng 6/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, kim làm bằng thép không gỉ phủ silicon. Đóng gói tối thiểu: 36 sợi/hộp	Sợi	576	144
38	Chỉ khâu phẫu thuật không tiêu liền kim vô trùng số 3; số 4	Độ dài 75cm, kim tam giác, cong 3/8. Chỉ số 3/0 vòng kim 26mm. Chỉ số 4/0 vòng kim 20mm. Chỉ khâu phẫu thuật không tiêu đơn sợi Nylon. Kim làm bằng thép không gỉ 302 phủ silicon. Được đóng gói trong túi 100% sợi HDPE bền dai chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Phản ứng mô là tối thiểu. Nylon là một vật liệu không hấp thụ mà theo thời gian được đóng bởi mô liền kết. Được biết rằng khối lượng sợi giảm dần, khoảng 10% một năm do sự gián đoạn bởi các liên kết hóa học	Sợi	240	48

		trong một hoạt động thủy phân. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/ hộp			
39	Chỉ khâu phẫu thuật tự tiêu liên kim vô trùng số 4/0	Dài chỉ 75 cm, kim tròn, cong 1/2. Chỉ số 4/0 vòng kim 20mm. Chỉ tiêu tự nhiên Chromic Catgut liên kim, chất liệu Collagen tinh khiết, cấu trúc đơn sợi tan chậm, giữ vết khâu tốt nhất trong vòng 14 - 21 ngày, độ tan 90 ngày. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/ hộp	Sợi	260	48
40	Chỉ khâu không tiêu 10-0	Chỉ khâu mắt đơn sợi nylon 10-0 màu đen, dài 30 cm. Hai kim tiết diện hình thang chiều dài 6mm., đường kính 0,14mm, độ cong 3/8. Kim làm bằng thép cứng bó sợi, mũi kim mài theo công nghệ cạnh mài ngang(Crosslapped Edge). Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/Hộp	Sợi	96	24
41	Chỉ khâu không tiêu 7-0	Chỉ khâu mắt đơn sợi nylon 7-0 màu đen, dài 30 cm. Hai kim tiết diện hình thang chiều dài 8mm., đường kính 0,33mm, độ cong 3/8. Kim làm bằng thép cứng bó sợi, mũi kim mài theo công nghệ cạnh mài ngang(Crosslapped Edge). Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/Hộp	Sợi	204	36
42	Chỉ khâu không tiêu 6-0	Chỉ khâu mắt đơn sợi nylon 6-0 màu đen, dài 50 cm. Hai kim tiết diện hình thang chiều dài 11mm., đường kính 0,33mm, độ cong 3/8. Kim làm bằng thép cứng bó sợi, mũi kim mài theo công nghệ cạnh mài ngang(Crosslapped Edge). Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/Hộp	Sợi	120	24
43	Chỉ tan phẫu thuật tổng hợp vô trùng 5.0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 5/0 dài 45 cm, 2 kim đầu hình thang dài 11mm, 3/8C. Đóng gói tối thiểu: 12 sợi/Hộp	Sợi	48	12
44	Chỉ lạnh	Chất liệu bằng vải lạnh, chỉ khâu không thấm, nhiều sợi, xoắn, vô trùng. Chỉ dài 150 cm, có màu trắng, trọng lượng 50g/ cuộn. Đóng gói tối thiểu: 1 cuộn/ túi	Cuộn	30	
45	Lưỡi dao các số 11, 15, 20	Dao sắc. Chất liệu thép các bon, tiết trùng bằng tia gamma, các số 11, 15, 20. Đóng gói tối thiểu: 100 cái/Hộp	Hộp	54	
46	Dây nối bơm tiêm điện	Được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC chuẩn y tế, không Latex	Cái	760	

		<p>Độ dài dây 150 cm, đường kính 3.0/4.0mm và 1.0/2.5mm.</p> <p>Đầu nối khóa ren (lure lock), khóa bảo vệ (cap connector), ống chống xoắn, được tiệt trùng bằng khí EO 100%.</p> <p>Hai đầu có khoá vặn xoắn an toàn, chịu áp lực cao</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi</p>			
47	Dây oxy gong kính 2 nhánh người lớn	<p>- Chất liệu: Nhựa pvc nguyên sinh</p> <p>- Kích thước: 220cm</p> <p>- Đóng gói bằng túi PE</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi</p>	Cái	7.350	
48	Dây oxy gong kính 2 nhánh trẻ em	<p>- Chất liệu: Nhựa pvc nguyên sinh</p> <p>- Kích thước: 220cm</p> <p>- Đóng gói bằng túi PE</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi</p>	Cái	120	
49	Điện cực dán	<p>Điện cực dán dành cho người lớn. 4 lớp lót khác nhau, 2 loại gel tiêu chuẩn, tiêu chuẩn và độ dính được tăng cường, có thể đáp ứng tất cả các nhu cầu đặc biệt sử dụng theo dõi trong thời gian ngắn hoặc dài.</p> <p>Lớp lót xốp bảo vệ của điện cực theo dõi thời gian ngắn không thấm chất lỏng hiện diện trong quá trình phẫu thuật.</p> <p>Lớp lót xốp dễ thở hoặc vải mềm của điện cực theo dõi thời gian dài mang lại sự thoải mái cho bệnh nhân, giúp sử dụng lâu dài.</p> <p>Aqua-Tac Gel (Gel rắn dính) dẫn điện và kết dính tốt, dễ dàng loại bỏ không để lại các chất còn sót.</p> <p>Dễ dàng mở túi và hỗ trợ xử lý giúp sử dụng điện cực dán thuận tiện.</p> <p>Kích thước khoảng: 50x55mm; Đóng gói tối thiểu: 30 cái/gói</p>	Cái	5.160	
50	Găng tay y tế có bột cỡ S	<p>Kích thước: 240 min (mm)</p> <p>Hàm lượng bột: 10 mg/dm²</p> <p>Hàm lượng protein: 200µg/dm²</p> <p>Trước lão hóa: 6N min</p> <p>Sau lão hóa: 6N min</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 50 đôi/ hộp</p>	Đôi	93.500	
51	Găng tay y tế loại không có bột	<p>Kích thước: 240 min (mm)</p> <p>Hàm lượng bột: 2 mg/glove</p> <p>Hàm lượng protein: 200µg/dm²</p> <p>Trước lão hóa: 6N min</p> <p>Sau lão hóa: 6N min</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 50 đôi/ hộp</p>	Đôi	5.000	

52	Găng tay phẫu thuật số 7	Kích thước: Chiều dài 280 ± 5 min (mm) Hàm lượng bột: 10 mg/dm ² Hàm lượng protein: 200µg/dm ² Trước lão hóa: 24 Mpa min Sau lão hóa: 18 Mpa min Đóng gói tối thiểu: 50 đôi/ hộp	Đôi	8.400	
53	Găng tay phẫu thuật số 6.5	Kích thước: Chiều dài 280 ± 5 min (mm) Hàm lượng bột: 10 mg/dm ² Hàm lượng protein: 200µg/dm ² Trước lão hóa: 24 Mpa min Sau lão hóa: 18 Mpa min Đóng gói tối thiểu: 50 đôi/ hộp	Đôi	3.000	
54	Mask khí dung người lớn	Mask khí dung có túi được làm từ nhựa PVC Có dụng cụ chứa thuốc. Dây dẫn chính có chiều dài 2m Người lớn size: L Có thể tích 6cc Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi	Cái	1.560	
55	Mask khí dung trẻ em	Mask khí dung có túi được làm từ nhựa PVC Có dụng cụ chứa thuốc. Dây dẫn chính có chiều dài 2m Trẻ em size: M Có thể tích 6cc Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi	Cái	220	
56	Mask oxy người lớn	✓Được sản xuất bằng nhựa PVC an toàn, không độc hại. ✓Kẹp mũi có thể điều chỉnh. ✓Kèm theo dây oxi dài 7ft (~2mét). Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi	Cái	320	
57	Mask oxy có túi dự phòng	Được sản xuất bằng nhựa PVC an toàn, không độc hại. ✓Kẹp mũi có thể điều chỉnh. ✓Kèm theo dây oxi dài 7ft (~2mét) Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi	Cái	100	
58	Mũ giấy	Vải không dệt polypropylen cao cấp Màu xanh đồng đều, không loang bả, ko dính tạp chất. Không kích ứng da 2.9g – 3.8g/ 1 cái. Độ co giãn tốt. Tệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/chứng nhận GMP/CE/Chứng nhận QCVN	Cái	19.000	

		01:2017/BCT. Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ Gói			
59	Gel bôi trơn	TETRASODIUM EDTA 0.021%; DISODIUM PHOSPHATE 0.045%; PROPYLENE GLYCOL 3.75%; PROPYL PARABEN 0.04%; METHYL PARABEN 0.1%; WATER 81.786%; GLYCERIN 11.25%; NATRASOL 2.133%; SODIUM PHOSPHATE 0.875%. Đóng gói tối thiểu: 82 g/ tuýp	Tuýp	680	
60	Nước muối sinh lý 0,9%	Sản phẩm Nước muối sinh lý, chủng loại: Natri Clorid 0,9% gồm các thành phần cấu tạo: Chai chứa dung dịch được làm bằng nhựa. Gồm 2 phần: Thân chai và nắp chai hoặc vòi xịt Sản phẩm được chứa trong chai với thành phần: Muối NaCl 0,9% và Nước tinh khiết Đóng gói tối thiểu: 500ml/ chai	Chai	2.895	
61	Sonde foley 2 nhánh các số 10, 12, 14, 16, 18, 20	Sonde Foley 2 nhánh các số 10- 20. Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Bóng có dung tích từ 5cc-30cc. Tiệt trùng bằng khí EO. Dùng cho y tế, sử dụng cho bệnh nhân xả nước tiểu trong thời gian ngắn hoặc đặt cathete. Đóng gói tối thiểu:10 cái/ hộp	Hộp	33	
62	Dẫn lưu Kehr (Sonde dẫn lưu ổ bụng loại có lỗ và không lỗ : 10Fr; 12 Fr; 14 Fr)	Chất liệu nhựa PVC y tế, ống dây mềm dẻo. Đường kính trong 5.0mm hoặc 7.0mm, đường kính ngoài: 7.0mm hoặc 10mm chiều dài 396mm . Được tiệt trùng bằng EO. Đóng gói tối thiểu: 100 cái/Hộp	Hộp	90	
63	Sonde Nelaton	Ống dài 40 cm, chất liệu từ cao su. Tiệt trùng bằng khí E.O Đóng gói tối thiểu: 20 cái/ bịch	Cái	60	
64	Sonde JJ	Chất liệu nhựa Polyurethan, dài 26cm, 2 đầu mở hình chữ J, các cỡ từ số 5 đến số 8. Tiệt trùng bằng khí EO. Dùng dẫn lưu thận, niệu quản, bàng quang trong trường hợp mở sỏi thận, hẹp niệu quản. Bộ gồm Sond JJ, dây dẫn đường. - Tiêu chuẩn ISO13485, CE Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi	Cái	50	
65	Dây hút nhót các số 6,8,10,12,14,16	- Chất liệu: Nhựa pvc y tế, dây mềm. - Miêu tả sản phẩm: Một đầu dây được gắn với khóa van điều chỉnh,	Cái	2.170	

		<p>đầu còn lại được bo tròn. Có 02 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây, cách đầu bo một khoảng lần lượt là 10mm, 20mm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 50cm - Đóng gói bằng túi PE - Tiệt trùng bằng khí EO <p>Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi</p>			
66	Dây hút đờm kín	<p>Vòng ngắt kết nối để đảm bảo sự tách biệt nhanh và an toàn giữa hệ thống và ống dẫn</p> <p>Van điều khiển hút có chức năng đóng khóa/ mở khóa, đảm bảo an toàn cho quá trình hút đờm</p> <p>Những Vòng tròn đen hoặc ô màu được in lên để giúp nhận biết dễ dàng hơn độ sâu khi luồn ống thông</p> <p>Lớp vỏ bằng TPU để bảo vệ ống thông: mềm và giảm tiếng ồn</p> <p>Những đầu nối được in màu để dễ dàng nhận biết</p> <p>Nhãn dán theo ngày (giúp nhận biết Những yêu cầu thay đổi)</p> <p>Núm xoay gọn nhẹ, độ hoàn thiện cao, làm cho quá trình bơm/hút an toàn hơn</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 01 cái/ túi</p>	Bộ	50	
67	Dây máy thở người lớn	<p>Cấu hình gồm có:</p> <p>4 đoạn dây dài 80cm</p> <p>Cút chữ Y có cổng lấy mẫu</p> <p>Cút góc với cổng CO₂,</p> <p>Đoạn 45cm nối với bình làm ẩm</p> <p>Cút nối 22-22. Bộ dây thở dùng 1 lần sử dụng cho máy gây mê kèm thở và máy thở, tạo nên đường dẫn khí nhân tạo. Đây là đường dẫn khí gây mê và khí oxy vào cơ thể bệnh nhân.</p> <p>Bộ dây được làm bằng nhựa y tế với các đầu nối tiêu chuẩn, được lắp đặt dễ dàng với chất lượng tốt, không bị cong, không nguy hiểm và an toàn nhờ được tiệt trùng.</p> <p>Chứng chỉ: CE0197/ISO13485/ FSC/CFDA</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 01 Bộ/ túi</p>	Bộ	130	
68	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh thường quy	<p>Thành phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ethanol 56% (w/w) - Isopropanol 18% (w/w) - Chlorhexidine Digluconate 0.5% (w/w). <p>Đóng gói tối thiểu: Chai 500ml</p>	Chai	1.310	

69	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh ngoại khoa (Dung dịch rửa tay phẫu thuật - ngoại khoa)	Thành phần: - Chlorhexidine Digluconate: 4% (w/w) - Poly (hexamethylene biguanide) hydrochloride: 0.1% (w/w). Đóng gói tối thiểu: 5L/Can	Can	120	
70	Presept	Sản phẩm Presept™ được dùng trong bệnh viện và khử khuẩn bề mặt mạnh hơn nhiều so với dung dịch hypoclorit. Viên sủi khử khuẩn, thành phần 2,5g Troclosene Sodium - Dạng viên sủi tan nhanh trong nước, dùng khử khuẩn bề mặt, đồ vải, diệt vi khuẩn gram âm & gram dương. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn nồng độ pH acid nằm trong khoảng 5,0 - 6,5 - 1 viên nặng 5g có thành phần: hoạt chất Troclosene Sodium 50% tương đương 2.5g/ viên, Apidic acid 1,2g/ viên tương đương 24% trọng lượng 1 viên. Đóng gói tối thiểu: 100 viên/ hộp	Viên	2.000	
71	Ống đặt nội khí quản (có bóng) các cỡ 3.5 mm; 4.0mm; 5.0mm; 5.5mm; 6.0mm; 6.5mm; 7.0mm; 7.5mm; 8.0mm	Làm bằng nhựa PVC. Đầu vát tròn, mềm. Các số từ 3- 8. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE. Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp	Cái	1.860	
72	Catherter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	Chủ yếu được dùng cho việc đo áp suất tĩnh mạch, cung cấp chất dinh dưỡng bên ngoài ruột, truyền dịch, lấy mẫu máu từ tĩnh mạch trung tâm và trong các cuộc phẫu thuật. Đóng gói tối thiểu: 1 bộ/ hộp	Hộp	25	
73	Túi nước tiểu	- Túi và dây dẫn làm bằng nhựa PVC. Tiết trùng bằng khí EO. - Dây dài 90cm, túi dài 28cm, rộng 20cm, đường kính ngoài 6.8mm. Đường kính van tháo dịch 9.2mm. - Độ dày túi 1,2mm. Có vạch chia dung tích mỗi 100ml, phân vạch rõ ràng. - Dung tích 2000ml. Đảm bảo kín không rò rỉ. - Van thoát đáy chữ T (nút bấm), hoặc van thẳng, có van chống trào ngược.	Cái	640	

		<p>- Có lỗ để treo túi, có bảng ghi thông tin bệnh nhân. Không có dây treo.</p> <p>- Thể tích 2000ml.</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 10 cái/ túi</p>			
74	Túi camera	<p>1. Ống nylon 18 x 230 cm. Dây buộc 2 mm x 60 cm</p> <p>2. Túi nylon 9 x 14 cm. Dây buộc 2 mm x 30cm</p> <p>Màu sắc đồng đều, có độ trong, bề mặt mịn có độ dẻo dai.</p> <p>+ Dây cotton màu trắng, có độ bền cao.</p> <p>Yêu cầu an toàn: Không dính bụi bẩn, tạp chất, ko rách, thủng, ko kích ứng da...</p> <p>Được đóng gói trong bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/ chứng nhận CE/GMP/QCVN 01:2017/BCT</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/gói</p>	Cái	300	
75	Gạc nội soi (Gạc meche phẫu thuật 3,5cm x 75cm x 6 lớp vô trùng)	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ/CE/ GM/QCVN 01:2017/BCT</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 3 cái/gói</p>	Cái	600	
76	Dây dẫn nước nội soi	<p>Bộ hình chữ Y để tưới nội soi trong quá trình cắt bỏ tuyến tiền liệt qua niệu đạo.</p> <p>Được sản xuất từ nhựa PVC cấp y tế không độc hại.</p> <p>Kẹp vận hành ngón tay cái, giúp thay</p>	Bộ	300	

		<p>bình nhanh chóng và trơn tru. Đầu gắn được trang bị ống cao su dẻo để kết nối dễ dàng với ống nội soi. Được đóng gói riêng trong gói túi có thể bóc. Sử dụng một lần, vô trùng sẵn sàng để sử dụng. Đóng gói tối thiểu: 1 bộ/ túi</p>			
77	Bộ ngoài màng cứng	<p>Kim 18G dài ≥ 90mm có cánh và vạch đánh dấu mỗi 1cm. Kim được mài mặt trong giảm sắc, chống đứt gãy và luồn catheter dễ dàng hơn. Catheter cỡ 20G dài ≥ 1000mm có cảm quang, được làm từ polyurethane tương thích sinh học và chịu được lực kéo giãn cao nhất. Đầu tip catheter dạng đóng và có tối thiểu 3 lỗ bên lan tỏa thuốc. Bộ phận kết nối catheter dạng vặn xoắn 2 chiều chống tuột và tắc ống thông mà vẫn tháo lắp kết nối dễ dàng. Bơm tiêm LOR 10ml kháng lực Filter lọc khuẩn ≤ 0.2 micron. Dẫn hướng catheter. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Yêu cầu nguồn gốc xuất xứ: một trong các quốc gia thuộc G7 Đóng gói tối thiểu: 10 bộ/ hộp</p>	Bộ	10	
78	Bóng bóp Ambu người lớn	<p>Chất liệu PVC. Người lớn: thể tích bóng 1600ml \pm 2000ml Van an toàn: 40cm/H₂O - 60cm/H₂O Đóng gói tối thiểu: 1bộ/Hộp</p>	Cái	1	
79	Opticskin (miếng dán chân catheter NMC 4x4cm)	<p>Cấu tạo: Lớp màng polyurethane xẻ rãnh, phủ keo acrylic, gạc cotton (phủ lớp Polyethylene chống dính), khung viền giấy để cầm khi dán băng, dễ dàng bóc ra. Màng PU bán thấm, mỏng, trong suốt, bảo vệ, ngăn nước, vi sinh vật. Co giãn tốt, thoáng khí, tốc độ thoát hơi MVTR (moisture vapor transmission rate) ≥ 600 g/m².24h. Có nhãn dán ghi ngày, giờ kèm theo và 2 dải băng dính cố định dây truyền. Sản phẩm tiệt trùng, đóng gói riêng biệt từng miếng, đảm bảo vô khuẩn.</p>	Cái	10	

		Kích thước khoảng: 60 x 70mm; Đóng gói tối thiểu: 50 cái/ Hộp			
80	Khẩu trang y tế	02 lớp ngoài: Vải không dệt polypropylene đạt tiêu chuẩn. Lớp giữa: Vải lọc polypropylene đạt tiêu chuẩn, không thấm nước, không độc hại, có tác dụng lọc khí, ngăn cản bụi, vi khuẩn. Quai khẩu trang: Vải thun có khả năng co giãn tốt. Kích thước: 17,5 cm x 9,5cm x 3 lớp, Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) Đóng gói tối thiểu: 20 cái/ Hộp	Cái	24.060	
81	Sonde dạ dày các số 10; 12; 14; 16	Được sản xuất từ nhựa PVC y tế nguyên sinh. Cỡ số 6Fr đến 10Fr, chiều dài ống dây 50cm: Một đầu dây được gắn phễu có nắp đậy, đầu còn lại được bo tròn. Có 02 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây. Trên dây có 03 vạch đánh dấu cách đầu bo một khoảng lần lượt là 20cm, 30cm, 40cm. Cỡ số 12Fr đến 18Fr, chiều dài ống dây 125cm: Một đầu dây được gắn phễu có nắp đậy, đầu còn lại được bo tròn. Có 4 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây. Trên dây có 04 vạch đánh dấu cách đầu bo một khoảng lần lượt là 45cm, 55cm, 65cm, 75cm. Mỗi dây được đóng vào 01 túi và được tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO:13484-2016 và ISO: 9001-2015. Đóng gói tối thiểu: 1 cái/túi	Cái	620	
82	Sonde hậu môn các số	Ống thông hậu môn bao gồm các chi tiết: Đầu nối + Ống dây. Ống thông hậu môn có các loại cỡ: 14Fr, 16Fr, 18Fr, 20Fr, 22Fr, 24Fr, 26Fr, 28Fr. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 20 cái/ túi	Cái	70	
83	Gạc củ ấu vô trùng (Gạc củ ấu sản khoa vô trùng)	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Trọng lượng 25-27 g/m ² . Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây	Cái	100	

		<p>dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 10 cái/gói</p>			
84	Gạc phẫu thuật ổ bụng vô trùng (Gạc phẫu thuật ổ bụng 30cm x 40cm x 8 lớp vô trùng)	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ/CE/ GM/QCVN 01:2017/BCT</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 5 cái/gói</p>	Cái	300	
85	Gạc phẫu thuật vô trùng (Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 6 lớp vô trùng)	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan</p>	Cái	300	

		<p>trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ/CE/ GM/QCVN 01:2017/BCT Đóng gói tối thiểu: 10 cái/gói</p>			
86	Mask thanh quản LMA Classic số 3, số 4	<p>Chất liệu PVC, dùng 1 lần - Tiệt trùng bằng khí EO Đóng gói tối thiểu: 1 cái/túi</p>	Cái	10	
87	Fiter lọc khuẩn máy gây mê	<p>Trở kháng (pa): 50 tại 30 lít / phút ✓ Hiệu quả lọc khuẩn: 99,999 % ✓ Hiệu quả lọc Virus: 99,999 % ✓ Khối lượng: 23g ✓ Khoảng chết: ≤43ml ✓ Chất liệu filter: Polypropylene ✓ Chất liệu vỏ: K-resin/ ABS ✓ Sản phẩm được làm từ Polymer y tế, với đầu nối tiêu chuẩn, và vật liệu lọc khuẩn là sợi polypropylene tĩnh điện chất lượng cao, là vật liệu kỵ nước, không tốt cho sự phát triển của nấm, vi khuẩn và virus. ✓ Chứng chỉ: CE0197/ISO13485/ FSC/CFDA Đóng gói tối thiểu: 1 cái/túi</p>	Cái	500	
88	Fiter lọc khuẩn máy thở	<p>Trở kháng (pa): 50 tại 30 lít / phút ✓ Hiệu quả lọc khuẩn: 99,999 % ✓ Hiệu quả lọc Virus: 99,999 % ✓ Khối lượng: 23g ✓ Khoảng chết: ≤43ml ✓ Chất liệu filter: Polypropylene ✓ Chất liệu vỏ: K-resin/ ABS ✓ Sản phẩm được làm từ Polymer y tế, với đầu nối tiêu chuẩn, và vật liệu lọc khuẩn là sợi polypropylene tĩnh điện chất lượng cao, là vật liệu kỵ nước, không tốt cho sự phát triển của nấm, vi khuẩn và virus. ✓ Chứng chỉ: CE0197/ISO13485/ FSC/CFDA Đóng gói tối thiểu: 1 cái/túi</p>	Cái	100	

89	Sâu máy thở gấp góc (nhựa)	Sản phẩm được làm bằng nhựa y tế với các đầu nối tiêu chuẩn: 15M, 15F, 22M. ✓ Có thể co giãn. ✓ Sản phẩm được lắp đặt dễ dàng với chất lượng tốt, không bị cong, không nguy hiểm và có thể đảm bảo luồng khí lưu thông dễ dàng trong quá trình hỗ trợ thở. ✓ Không bị nhiễm khuẩn nhờ được tiệt trùng. ✓ Chứng chỉ: CE0197/ ISO13485/FSC/CFDA/ FDA Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi	Cái	600	
90	Canuyl Mayo nhựa số 1,2,3,4,7,8	Chất liệu Polyethylene cao cấp, không độc hại, không gây dị ứng - Bề mặt nhẵn mịn, không gây dị ứng và không gây tổn thương miệng - Hình dạng ống cong 30 độ, có chế độ hãm miệng - Đã tiệt trùng - Duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê Tiêu chuẩn: ISO13485, CE Đóng gói tối thiểu: 10 cái/ Hộp	Cái	100	
91	Canuyl mở khí quản nhựa 1 nòng số 6; 7; 8	- Bóng áp suất thấp với thể tích lớn, giảm thiểu nguy cơ chấn thương. - Ống được làm bằng nhựa PVC nhạy cảm nhiệt có đủ độ cứng ban đầu để đưa vào. - Đầu tip tròn, không gây chấn thương, được khử trùng bằng khí E.O, không độc hại, không gây kích ứng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE Đóng gói tối thiểu: 10 cái/ Hộp	Cái	30	
92	Kìm kẹp kim	Chất liệu bằng thép không gỉ, có các số tương ứng với kích thước khác nhau, dùng trong tiểu phẫu, hay phẫu thuật Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi	Cái	10	
93	Tấm chải nilon vô trùng	Nylon mảnh HD. Màu sắc đồng đều, có độ trong, bóng bề mặt, có độ cứng nhất định, dễ gấp nếp. Không dính bụi bẩn, tạp chất, ko rách thủng, ko kích ứng da. Trọng lượng (g/cái): 34g – 35g/m ² (± 1g). Tiệt trùng bằng khí EO.Gas - Đóng gói: 1 cái/ gói. Được đóng gói trong bao bì giấy tiệt trùng có màu	Cái	100	

		<p>chỉ thị dùng trong y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016/ Chứng nhận CE Châu Âu/ Thực hành sản xuất tốt GMP/QCVN 01:2017/BCT Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ gói 			
94	Dây máy gây mê trẻ em dùng 1 lần	<p>Bộ dây được làm bằng nhựa y tế với các đầu nối tiêu chuẩn. Dễ dàng sử dụng, an toàn và không bị nhiễm khuẩn nhờ được tiệt trùng.</p> <p>Cấu hình: gồm 1 nút nối chữ Y + 2 đoạn dây có thể co giãn được với chiều dài tối đa 1,6m</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi</p>	Cái	30	
95	Dây máy gây mê người lớn dùng 1 lần	<p>Bộ dây được làm bằng nhựa y tế với các đầu nối tiêu chuẩn. Dễ dàng sử dụng, an toàn và không bị nhiễm khuẩn nhờ được tiệt trùng.</p> <p>Cấu hình: gồm 1 nút nối chữ Y + 2 đoạn dây có thể co giãn được với chiều dài tối đa 1,6m</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/ túi</p>	Cái	50	
96	Xe tiêm 3 tầng	<p>Kích thước 650x450x950mm (+/- 5%)</p> <p>Chất liệu bằng inox</p> <p>Được chia làm 3 tầng để đồ, có 1 ngăn kéo</p> <p>Khung bằng inox ống 25.4 x1.0mm</p> <p>Mặt xe bằng inox tấm dày 0.6mm</p> <p>Thanh giằng bằng inox ống 12.7x0.6mm</p> <p>4 bánh xe TPR 100mm</p>	Cái	3	
97	Hexanios 1L (E' Xel D)	<p>Thành phần hoạt tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Didecyldimethyl ammonium chloride (CAS: 7173-51-5): 6,5% (p/p) / (w/w) - Chlorhexidine digluconate (CAS: 18472-51-0): 0,074% (p/p) / (w/w) <p>Mục đích sử dụng: làm sạch và tiền khử khuẩn dụng cụ y tế.</p> <p>Giá trị pH của sản phẩm: Dung dịch không pha loãng (20°C) pH = 6,60</p> <p>Tiêu chuẩn/ Điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diệt khuẩn - theo tiêu chuẩn EN 13727 và EN 14561, điều kiện bản. Nồng độ 0,5% trong thời gian 5 phút. - Diệt nấm - theo tiêu chuẩn EN 13624 và EN 14562, điều kiện bản. Nồng độ 0,5% trong thời gian 15 phút. 	Chai	3	

		<p>- Diệt vi khuẩn lao - theo tiêu chuẩn EN 14348 và EN 14563, điều kiện bản. Nồng độ 2,0% trong thời gian 60 phút.</p> <p>- Hiệu quả trên virus có vỏ bọc - theo tiêu chuẩn EN 14476/ EN 17111, điều kiện bản. Nồng độ 0,5% trong thời gian 15 phút; Nồng độ 1,0% trong thời gian 5 phút.</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 lít/ chai</p>			
98	Hexanios 5L	<p>Thành phần hoạt tính:</p> <p>- Didecyldimethyl ammonium chloride (CAS: 7173-51-5): 6,5% (p/p) / (w/w)</p> <p>- Chlorhexidine digluconate (CAS: 18472-51-0): 0,074% (p/p) / (w/w)</p> <p>Mục đích sử dụng: làm sạch và tiền khử khuẩn dụng cụ y tế.</p> <p>Giá trị pH của sản phẩm: Dung dịch không pha loãng (20°C) pH = 6,60</p> <p>Tiêu chuẩn/ Điều kiện:</p> <p>- Diệt khuẩn - theo tiêu chuẩn EN 13727 và EN 14561, điều kiện bản. Nồng độ 0,5% trong thời gian 5 phút.</p> <p>- Diệt nấm - theo tiêu chuẩn EN 13624 và EN 14562, điều kiện bản. Nồng độ 0,5% trong thời gian 15 phút.</p> <p>- Diệt vi khuẩn lao - theo tiêu chuẩn EN 14348 và EN 14563, điều kiện bản. Nồng độ 2,0% trong thời gian 60 phút.</p> <p>- Hiệu quả trên virus có vỏ bọc - theo tiêu chuẩn EN 14476/ EN 17111, điều kiện bản. Nồng độ 0,5% trong thời gian 15 phút; Nồng độ 1,0% trong thời gian 5 phút.</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 5L/Can</p>	Can	45	
99	Cidex Opa	<p>Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHO-PHTHALADEHYDE 0,55%, pH 7.2 - 7.8</p> <p>Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate), có que thử, dùng được 75 ngày sau khi mở</p>	Can	5	

		nắp bình. Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, Trùng khuẩn lao (Mycobacterium bovis). Môi trường sử dụng không cần thông khí đặc biệt. Có thể dùng cho quy trình xử lý bằng tay và bằng máy. Đóng gói tối thiểu: 3,78 lít/ Can			
100	Steranios 2%	Thành phần: - Glutaraldehyde (CAS: 111-30-8): 2% (p/p)/ 2% (w/w) - pH = 6.10 Đặc điểm vi sinh: - Diệt khuẩn - theo tiêu chuẩn EN 13727/ EN 14561 trong thời gian 5 phút. - Diệt nấm men - tiêu chuẩn EN 13624/ EN 14562 trong thời gian 5 phút. - Diệt nấm mốc - tiêu chuẩn EN 13624/ EN 14562 trong thời gian 10 phút. - Diệt vi khuẩn lao - theo tiêu chuẩn EN 14348/ EN 14563 trong thời gian 10 phút. - Diệt Mycobacteria - theo tiêu chuẩn EN 14348/ EN 14563 trong thời gian 10 phút. - Diệt virus - theo tiêu chuẩn EN 14476/ EN 17111 trong thời gian 10 phút. - Diệt bào tử C.Difficile - theo tiêu chuẩn EN 17126 trong thời gian 60 phút. Đóng gói tối thiểu: 5 lít/Can	Can	242	20
101	Cydezim	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme, thành phần: protease subtilisin 0,5% hiệu quả nhanh sau 1 phút. Ít bọt, pH trung tính: 7.8-8.8 ngăn không để lại tồn lưu giúp dụng cụ được khử khuẩn hiệu quả, hương bạc hà dễ chịu, át được mùi của dụng cụ bẩn, không gây ăn mòn dụng cụ. Tương thích với nhiều loại dụng cụ, vật liệu, phi kim loại như silicone E, Cao su, ... Đóng gói tối thiểu: 1L/ chai	Chai	196	15
102	Microshield 4 (Dung dịch chống mờ)	Dung dịch rửa tay phẫu thuật chứa hoạt chất Chlohexidine Gluconate 4% w/ v. Có chất làm mềm làm ẩm	Can	5	

		da Đóng gói tối thiểu: 5 lít/Can.			
103	Đè lưới gỗ	Được làm từ gỗ tự nhiên, sấy khô, đánh bóng. Kích thước 150mm x 20mm x 2mm. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO : 13458 - 2016 và ISO : 9001 - 2015 Đóng gói tối thiểu: 100 cái/Hộp	Hộp	260	
104	Kim tiêm tê	Cỡ kim: 27G- Chiều dài kim: 21mm. Đầu kim sắc bén, có độ bền cao, cố định đáng tin cậy, Chỉ báo mặt vát kim, đóng gói riêng biệt. Tiệt trùng bằng etylen dioxit. - Vật liệu: Kim: không gỉ, ống: PP. Nước sản xuất tại G7 Đóng gói tối thiểu: 100 cái/ hộp	Cái	1.000	
105	Gel điện tim	Thành phần: Hydro ethylcellulo, Carbomer, Methyl paraben,... Gel trong, tan hoàn toàn trong nước Độ PH (dung dịch 20% trong nước): 4,0 - 8,0 Đóng gói tối thiểu: 250ml/chai	Chai	5	
106	Dầu parafin	Chất lỏng không màu, trong suốt, dạng dầu. Đóng gói tối thiểu: 500ml/Chai	Chai	5	
107	Que gỗ Spatula	Sản phẩm được làm bằng gỗ thông đã trích nhựa, có màu ngà và mùi gỗ thông tự nhiên, không ngấm tẩm hóa chất. Tiệt trùng hoàn toàn bằng cách chiếu tia Gamma sau khi đã hoàn tất đóng gói. Đóng gói tối thiểu: 100 cái/Hộp	Cái	3.000	
108	Mỏ vịt nhựa	Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, trong suốt. Độ cứng cao, trơn, nhẵn không gây tổn thương niêm mạc. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đóng gói tối thiểu: 1 cái/túi	Cái	300	
109	Ống hút điều kinh size 5	Nguyên liệu nhựa: Hạt nhựa nguyên sinh, không chứa độc hại. Hình thức sản phẩm: - Bao bì kín, không rách hở. - Ống hút có độ trong suốt hoặc trong mờ có thể nhìn được dung dịch bên trong. - 1 đầu ống được vê tròn và đột lỗ. Đóng gói tối thiểu : 10 cái/ túi	Cái	30	
110	Ống hút điều kinh size 6	Nguyên liệu nhựa: Hạt nhựa nguyên sinh, không chứa độc hại.	Cái	30	

		<p>Hình thức sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bao bì kín, không rách hở. - Ống hút có độ trong suốt hoặc trong mờ có thể nhìn được dung dịch bên trong. - 1 đầu ống được vê tròn và đột lỗ. <p>Đóng gói: 10 cái/ túi</p>			
111	Vòng tránh thai	<p>Dụng cụ tránh thai vô trùng với 380 mm² đồng, được làm từ 77% nhựa y tế và 23% USP bari sulfat, với dây tóc dài 30 cm cùng với ống chèn, nút chặn và pít tông chèn.</p> <p>Đóng gói trong túi polyetylen.</p> <p>Tính năng, đặc điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độc quyền từ chính phủ - Nó được quấn bằng khoảng 176mg dây đồng và lấp đầy một vòng cổ bằng đồng trên mỗi nhánh ngang. - Bề mặt tiếp xúc của đồng là 380mm² - Kích thước: 36mm chiều dọc và 32mm chiều ngang - Đầu chữ T phình to thành hình bóng có đường kính 3mm <p>Lợi ích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia cố đặc biệt trong thiết kế chữ T, cho phép thiết bị trở về trạng thái ban đầu. - Ống chèn linh hoạt về mặt giải phẫu. - Pít tông chèn có cạnh chống trượt, để tránh rơi ra và nhiễm khuẩn. <p>Đóng gói: tối thiểu 01 chiếc/ túi</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 cái/túi</p>	Cái	140	
112	Bơm Karman	<p>Loại bơm hút chân không bằng tay dùng để hút thai, điều hòa kinh nguyệt và sinh thiết nội mạc tử cung; Thể tích ống bơm 60cc</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 bộ/ túi</p>	Bộ	2	
113	Giấy in điện tim 6 cần	<p>KT 110mm x 140mm x 142 tờ, dùng cho máy điện tim 6 cần. Đạt ISO 13485/CE.</p> <p>Đóng gói tối thiểu: 1 tập/ túi</p>	Tập	780	200
114	Hoá chất khử khuẩn thiết bị máy móc Aniouspray 29	<p>Thành phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ethanol: 22,57% - Didecyldimethylammonium Chloride: 0,05% - Polyhexamethylene biguanide: 0,06% - Propane-2-ol: 0,58% 	Chai	100	

		<ul style="list-style-type: none"> - H₂O: lên đến 100% Đặc điểm vi sinh: ANIOSPRAY SURF 29 đạt tiêu chuẩn NF T 72-281 (diệt khuẩn, diệt nấm) sau 5 phút tiếp xúc với nồng độ sử dụng là 80ml/m². - Vi khuẩn: theo tiêu chuẩn EN 1040, EN 13727, EN 13697, NF T 72-281 trong thời gian 5 phút. - Nấm: theo tiêu chuẩn EN 1275, EN 13624, EN 13697, NF T 72-281 trong thời gian 5 phút. - Nấm men: theo tiêu chuẩn EN 1275, EN 13624, EN 13697 trong thời gian 30 phút. - Virus: theo tiêu chuẩn PRV (surrogate of HCV), BVDV (surrogate of HBV), VHS, Vaccinia virus trong thời gian 1 phút. <p>Đóng gói tối thiểu : 1 lít/Chai</p>			
115	Hóa chất lau sàn khử khuẩn SURFANIOS	<p>Thành phần hoạt tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Didecyldimethylammonium chloride: 2,5% - N-(3-aminopropyl)-N-dodecyloprophane-1,3-diamine: 5,1% <p>Dung dịch tẩy rửa, khử khuẩn sàn và các bề mặt.</p> <p>Đề pha loãng ví dụ tới nồng độ 0,25% (2,5ml/l), pha 20ml với 8 lít nước lạnh/ nóng (tối đa 60°C).</p> <p>Đặc điểm vi sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diệt khuẩn - theo tiêu chuẩn EN 13727, EN 16615 với nồng độ 0,25% trong thời gian 15 phút. - Diệt nấm - theo tiêu chuẩn EN 13624, EN 16615 với nồng độ 0,25% trong thời gian 15 phút. - Diệt vi khuẩn lao - theo tiêu chuẩn EN 14348 với nồng độ 0,50% trong thời gian 30 phút. - Hiệu quả với virus có vỏ bọc - theo tiêu chuẩn EN 14476 với nồng độ 0,25% trong thời gian 5 phút. - Diệt virus phổ giới hạn - theo tiêu chuẩn EN 14476 với nồng độ 2,0% trong thời gian 30 phút. - Diệt virus phổ giới hạn - theo tiêu chuẩn EN 14476* Adenovirus với nồng độ 1,0% trong thời gian 30 phút. - Diệt virus phổ giới hạn - theo tiêu 	Can	20	

		<p>chuẩn EN 14476* Norovirus (MNV) với nồng độ 1,0%/ 2,0% trong thời gian 60 phút/ 30 phút. Đóng gói tối thiểu : 5 lít/ Can</p>			
116	Nước cất 2 lần vô khuẩn can 5 lít	<p>Cảm quan: - Nước trong suốt, không màu, không mùi, không vị. - Trong nước không có các dị vật. Đóng gói tối thiểu : 5 lít/ Can</p>	Can	300	
117	Dầu bôi trơn, đánh bóng dụng cụ y tế (Neodisher IP Spray)	<p>Dùng tẩy bỏ các vết bám bản hữu cơ, màng bám biofilm trên dụng cụ y tế. Thành phần: - Triethanolamine 8.0% - Ethoxylated Alcohol - 5.0% - Nước vừa đủ 100.0% Độc tính: theo tiêu chuẩn của WHO Tác dụng, cách sử dụng, cảnh báo: Bảo quản ở nhiệt độ phòng, để xa tầm với của trẻ em, tránh tiếp xúc với da và niêm mạc, không được nuốt. Đóng gói tối thiểu : 2 chai 750ml/ bộ</p>	Bộ	5	
118	Dung dịch đánh tan gỉ sét dụng cụ y tế (Neodisher IR)	<p>Dùng tẩy bỏ các vết bám bản, màng bám oxy hóa trên dụng cụ y tế. Thành phần: - Glycolic Acid 8.0% - Ethoxylated Alcohol 5.0%. - Nước vừa đủ 100.0% Độc tính: theo tiêu chuẩn của WHO Tác dụng, cách sử dụng, cảnh báo: Bảo quản ở nhiệt độ phòng, để xa tầm với của trẻ em, tránh tiếp xúc với da và niêm mạc, không được nuốt. Đóng gói tối thiểu : 2 chai 750ml/ bộ</p>	Bộ	3	
119	Gel siêu âm	<p>Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng. Gel trong, tan hoàn toàn trong nước Đóng gói 5 lít/ can, 4 can / thùng. Đóng gói tối thiểu 5 lít/Can</p>	Can	77	20